

Số: 26/2023/QĐCNHGT-DS

Giồng Trôm, ngày 11 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Võ Thị Thu H và ông Nguyễn Duy Hải Đ, bà Nguyễn Ngọc P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 06 tháng 3 năm 2023 của bà Võ Thị Thu H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre;

- *Người bị kiện:* - Ông Nguyễn Duy Hải Đ, sinh năm 1970;

- Bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Ấp C1, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Duy Hải Đ và bà Nguyễn Ngọc P có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Võ Thị Thu H số nợ tổng cộng là 849.800.000 (tám trăm bốn mươi chín triệu tám trăm nghìn) đồng, trong đó nợ gốc là 820.000.000 (tám trăm hai mươi triệu) đồng, nợ lãi tính từ ngày 17/11/2022 đến ngày 24/3/2023 với mức lãi suất 1%/tháng là 29.800.000 (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yên